

Số: 180 /KH-MNTT

Tây Nam, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
DỰ TOÁN THU - CHI CÁC KHOẢN
NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo;

Căn cứ hướng dẫn số: 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ hướng dẫn số: 486/UBND-VX ngày 08 tháng 9 năm 2025 Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường MN Thanh Tuyền và tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Nhằm giúp Ban đại diện cha mẹ trẻ, Hội đồng nhân dân, UBND phường và Lãnh đạo Sở GDĐT thành phố nắm rõ tình hình. Trường mầm non Thanh Tuyền xây dựng kế hoạch dự toán các khoản thu-chi trong năm học 2025 - 2026 như sau:

A. VỀ THU HỌC PHÍ

Thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Hướng dẫn số: 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Tạm thời không triển khai thu học phí cho đến khi Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về mức thu học phí và hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026.

B. VỀ CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

I. Quy định chung về hình thức thu

- Cách thức đóng: Phụ huynh chuyển khoản qua ngân hàng hoặc đóng tiền mặt tại phòng văn phòng trường.

- Người thu:

+ Thủ quỹ: Hoàng Thị Kim Dung

+ Kế toán: Đỗ Thị Bướm

- Chủ tài khoản: TRƯỜNG MẦM NON THANH TUYỀN

- Tại ngân hàng: Agribank - chi nhánh Dầu Tiếng

Nội dung: Ghi rõ Họ và tên trẻ (hoặc mã số Sisap), Lớp, các khoản thu tháng/năm. (Ví dụ: Nguyễn Văn A _ Lá 1 _ các khoản thu tháng 9/2025)

- Thời gian nộp tiền: Từ ngày 2 ->12 tây hàng tháng.

II. Các khoản thu phí dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

1. Khoản thu dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú

Khoản thu để chi trả tiền công cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tổ chức bán trú cho trẻ, mua sắm các đồ dùng, vật dụng phục vụ vệ sinh bán trú.

1.1. Khoản thu dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý

a. Kế hoạch thu:

- Thu từ nguồn phụ huynh học sinh theo từng tháng

- Thu để chi trả tiền công cho cán bộ, giáo viên, nhân viên là **137.000** đồng/trẻ/tháng

b. Kế hoạch chi:

- 2% chi nộp thuế

- 98% chi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

(Bảng dự toán chi kèm theo)

1.2. Vệ sinh bán trú

a. Kế hoạch thu:

- Thu từ nguồn phụ huynh học sinh theo từng tháng

- Thu **68.000 đồng** / 1 học sinh/1 tháng: *(Thu đủ bù chi)*

b. Kế hoạch chi:

- Tiền ga, vệ sinh phí,...(Bảng dự toán chi kèm theo)

2. Khoản thu phục vụ bữa ăn sáng cho trẻ mầm non:

Khoản thu để chi trả tiền công phục vụ ăn sáng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tổ chức phục vụ ăn sáng cho trẻ và các nội dung khác phục vụ hoạt động này.

a. Kế hoạch thu:

- Thu từ nguồn phụ huynh học sinh theo từng tháng

- Thu **165.000 đồng**/trẻ/tháng

b. Kế hoạch chi:

- 2% chi nộp thuế

- 98% chi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

(Bảng dự toán chi kèm theo)

2. Khoản thu khám sức khỏe học sinh

Khoản thu để chi trả tiền khám sức khỏe của trẻ.

Khoản thu tổ chức hoạt động bao gồm:

- Công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, nhập dữ liệu kết quả khám sức khỏe định kỳ của trẻ.

- Tiền công khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.

a. Kế hoạch thu:

- Thu từ nguồn phụ huynh học sinh 1 lần/ năm

- Thu **45.000 đồng/trẻ/năm**

b. Kế hoạch chi:

Khám sức khỏe chuyên khoa đầu năm cho học sinh, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh.

III. Các khoản thu tổ chức chương trình nhà trường

Hoạt động ngoại khóa cho trẻ (*Thu theo nhu cầu của phụ huynh, không bắt buộc*)

Tổ chức theo điều kiện thực tế; nhu cầu của cha mẹ trẻ, sự tự nguyện đăng ký tham gia, bảo đảm an toàn cho trẻ trong thời gian tổ chức hoạt động.

Thời lượng: 2 tiết/tuần.

Phối hợp với các trung tâm/đơn vị được cấp phép cho trẻ MG làm quen tiếng Anh với các chương trình, tài liệu, học liệu được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, giáo viên là người Việt và người nước ngoài có đủ giấy tờ pháp lý hợp lệ.

- Mức thu dự kiến: Trẻ làm quen tiếng Anh: 200.000 đồng/trẻ/tháng

- Người thu: Trung tâm ngoại ngữ

IV. Các khoản thu tổ chức dịch vụ khác cho cá nhân học sinh (các khoản thu thỏa thuận)

1. Mua đồ dùng học tập, đồ dùng vệ sinh cá nhân, đồ chơi các góc

- Khoản thu để mua sắm đồ dùng, thiết bị, vật dụng phục vụ cho công tác tổ chức bán trú cho trẻ.

- Khoản thu để mua học phẩm hỗ trợ thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Khoản thu để mua học cụ, học liệu hỗ trợ thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

a. Kế hoạch thu

- Lớp nhóm trẻ: 170.000 đồng/học sinh / năm

- Lớp mầm: 256.000 đồng/học sinh / năm

- Lớp chồi: 260.000 đồng/học sinh / năm

- Lớp lá: 265.000 đồng/học sinh / năm

b. Kế hoạch chi

Chi mua vở làm quen chữ viết, vở làm quen với toán, tạo hình, bé vào lớp 1, giấy bao, sổ sức khỏe, học cụ, học liệu, khăn, bàn chải đánh răng, ca, bổ sung đồ chơi các góc,... (có bảng chiết tính kèm theo).

3. Tiền ăn bán trú

Tổ chức bữa ăn cho trẻ đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn sức khỏe của trẻ, đảm bảo khẩu phần dinh dưỡng theo quy định.

Thực đơn phong phú, đa dạng, lựa chọn thực phẩm theo mùa; hạn chế thực phẩm chế biến sẵn, chú ý trẻ có tiền sử dị ứng với một số thực phẩm.

Khẩu phần dinh dưỡng khuyến nghị từ 60-70% (Nhà trẻ), 50%-60% (Mẫu giáo).

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng thực phẩm, chất lượng bữa ăn và điều chỉnh khi cần thiết.

a. Kế hoạch thu: thu từ nguồn phụ huynh học sinh theo từng tháng

Tiền ăn: 35.000đ/ngày/trẻ nhân với số ngày thực học trong tháng

b. Kế hoạch chi:

Mức ăn: 35.000đồng/ngày/trẻ (chia ra 4 bữa: ăn sáng-uống sữa, ăn trưa, ăn xế, ăn xế chiều) x số ngày thực học của trẻ trong tháng.

*** Bảng chi tiết mức ăn:**

Ăn sáng + Uống sữa	Ăn trưa + xế	Ăn xế chiều	Tổng cộng
13.000 (7.000đ ăn sáng, 6000đ uống sữa)	15.000	7.000	35.000

4. Tiền mua sắm đồng phục học sinh

Mức thu: 65.000đ/1 bộ

Cung cấp đồng phục của trẻ theo nhu cầu của cha mẹ trẻ, thể hiện trang phục riêng của nhà trường, tạo thuận tiện cho trẻ khi tham gia các hoạt động tham quan ngoài nhà trường và các hoạt động mang tính tập thể

5. Tiền nước uống

Mức thu: 15.000đ/ trẻ/ tháng

Theo thỏa thuận với cha mẹ trẻ và nhu cầu của trẻ

V. Khoản thu xã hội hóa giáo dục

Hội phí của phụ huynh: Không quy định mức thu hội phí (vận động phụ huynh, mạnh thường quân đóng góp tự nguyện).

(có kế hoạch dự kiến chi và bảng chiết tính kèm theo)

Sau khi hoàn tất công tác thu - chi thực tế nhà trường thực hiện công khai đầy đủ các khoản thu hộ đến toàn bộ phụ huynh.

Trên đây là kế hoạch dự toán thu chi các khoản trong năm học 2025 - 2026 của trường Mầm non Thanh Tuyền. Nhà trường yêu cầu CB, GV, NV toàn trường nghiêm túc thực hiện, trong năm có vấn đề gì phát sinh và vướng mắc cần được thống nhất với Ban đại diện Hội phụ huynh và Hội đồng trường để giải quyết.

Nhà trường kính đề nghị lãnh đạo Phòng VH-XH, lãnh đạo UBND phường Tây Nam quan tâm, tạo điều kiện cho nhà trường chúng tôi thực hiện tốt công tác thu - chi trong năm học 2025 - 2026 theo đúng hướng dẫn của cấp trên./.

Nơi nhận

- UBND phường Tây Nam (b/c)
- Phòng VH-XH phường Tây Nam(b/c);
- Trưởng ban ĐDCMHS;
- Lưu: VT, HST

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Huỳnh Như

TỔNG HỢP DỰ KIẾN CÁC KHOẢN THU ĐẦU NĂM HỌC 2025-2026

STT		Đơn vị		Khoản thu phục vụ hỗ trợ GD (theo phụ lục 1 của NQ 18)					Các khoản thu dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (theo phụ lục 2 NQ 18)										Tiền Quỹ hội cha mẹ trẻ (Ban đại diện CMT vẫn đóng)		Ghi chú		
									Các khoản thu														
									tổ chức dịch vụ khác cho cá nhân học sinh (mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú; học phẩm - học cụ - học liệu) (đồng/học sinh/năm)														
Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (thu tối đa 550.000đ/ tháng)		vệ sinh bán trú (gồm chi nước rửa chén, nước rửa tay, ômô giặt khăn, ga nấu ăn,... Tất cả phục vụ sinh/trẻ) (đồng/học sinh/tháng)		Dịch vụ phục vụ ăn sáng (đồng/học sinh/tháng)		Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (đồng/học sinh/năm)		Các khoản thu tổ chức chương trình nhà trường (đồng/học sinh/tháng)		Nhà trẻ 25-36 tháng		Mầm		Chơi		Lá		Tiền mua sắm đồ phục học sinh (đồng/bộ)		Tiền ăn (đồng/trẻ/ ngày)		Tiền nước uống (đồng/học sinh/tháng)	
1	MN Thanh Tuyền	137,000	68,000	165,000	45,000	200,000	170,000	256,000	260,000	265,000	65,000	35,000	15,000	Tư nguyên									

Người lập bảng


Đỗ Thị Bướm

Tây Nam, ngày 12 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Thị Thuỳ Linh

